

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Tuy Phước

Tháng 1+2/2024

(Từ ngày 09/01/2024 đến ngày 08/3/2024)

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Bình Định.

Thực hiện Văn bản số 2248/SXD-Ttra ngày 12/7/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định về việc tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn và đề cương kính kèm. UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Xây dựng tình hình công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Tuy Phước tháng 1+2/2024, cụ thể như sau:

I. Tình hình quản lý trật tự xây dựng

Trong tháng 1+2/2024 (từ ngày 09/01/2024 đến ngày 08/3/2024) UBND huyện đã thực hiện cấp 24 giấy phép xây dựng (cấp cho nhà ở riêng lẻ 24 giấy phép). Tất cả các công trình đều được UBND cấp xã phối hợp Phòng chuyên môn của huyện kiểm tra trật tự xây dựng sau cấp phép; các công trình được thi công xây dựng cơ bản phù hợp với quy hoạch xây dựng, thiết kế được phê duyệt và GPXD được cấp. Không có các trường hợp vi phạm không phép, sai phép và vi phạm khác,...

Vi phạm trật tự xây dựng về lĩnh vực đất đai: Qua kiểm tra chưa phát hiện các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng về lĩnh vực đất đai.

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

II. Đánh giá công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn

1. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế

- Ưu điểm:

+ Ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện khởi công xây dựng công trình của các tổ chức, cá nhân đã có chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp; công trình và nhà ở riêng lẻ cơ bản được cấp giấy phép xây dựng; quá trình thi công xây dựng cơ bản phù hợp với quy hoạch xây dựng, thiết kế được phê duyệt và GPXD được cấp.

+ UBND huyện đã tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch xử lý lấn chiếm đất đai và trật tự đô thị trên địa bàn huyện ngày 03/8/2023 và đã kiện toàn Ban

chỉ đạo và Tổ công tác xử lý lấn, chiếm đất đai, trật tự đô thị trên địa bàn huyện Tuy Phước tại Quyết định số 7306/QĐ-UBND ngày 16/8/2023. Theo đó, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn; từng bước đưa công tác quản lý trật tự xây dựng đi vào nề nếp.

+ Ngày 18/01/2024, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác xử lý lấn, chiếm đất đai; trật tự đô thị trên địa bàn huyện năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024. Qua đó, đã chỉ đạo các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm 2024 tại Thông báo số 23/TB-UBND ngày 19/01/2024.

- Tồn tại, hạn chế: Việc vi phạm trật tự xây dựng, xây dựng trái phép tồn tại nhiều năm chưa xử lý dứt điểm, gây bức xúc trong nhân dân nhưng UBND cấp xã chưa kiên quyết xử lý hoặc xử lý không triệt để.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Nhận thức và ý thức chấp hành của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng chưa nghiêm.

- Tốc độ đô thị hoá tại một số địa phương nhanh, không gian đô thị mở rộng, hoạt động đầu tư xây dựng ngày càng nhiều; tuy nhiên biên chế, lực lượng thực thi công vụ trên lĩnh vực quản lý không thay đổi nên công tác quản lý trật tự xây dựng còn hạn chế.

- Một số UBND cấp xã còn thiếu công chức có chuyên môn làm công tác quản lý trật tự xây dựng (chỉ có công chức Địa chính - Xây dựng hoặc Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường), chỉ có công chức kiêm nhiệm làm công tác quản lý trật tự xây dựng nên hoạt động kiểm tra trật tự xây dựng, xây dựng trái phép chưa được duy trì thường xuyên và kịp thời phát hiện.

- UBND huyện không có Đội quản lý trật tự đô thị nên công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn, hạn chế.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Đối với UBND cấp xã

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng tuy có thực hiện nhưng chưa thường xuyên nên ý thức chấp hành của một số tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ thực hiện chưa nghiêm, chưa đúng pháp luật.

+ Công tác phối hợp trong việc kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng giữa địa phương và các cơ quan có thẩm quyền chưa kịp thời.

+ Công chức cấp xã chưa nắm vững quy định của pháp luật về xây dựng, nên nhiều trường hợp xử lý không đúng quy định của pháp luật, tạo kẽ hở để người dân xây dựng hoàn thành công trình, khó khăn trong công tác cưỡng chế tháo dỡ.

- Đối với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện: Thiếu công chức phụ trách lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị chuyên trách; do vậy việc kiểm tra, đôn đốc,

nhắc nhở, xử lý hoặc đề xuất cấp thẩm quyền xử lý và phối hợp với các địa phương thực hiện còn nhiều bất cập.

- Đối với chủ thể khác (là Chủ đầu tư dự án/công trình, tổ chức, cá nhân có liên quan)

+ Một số tổ chức và cá nhân chưa nhận thức đầy đủ đối với các khu dân cư có quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc được duyệt nên việc xây dựng công trình, hạng mục công trình không đảm bảo theo quy định.

+ Nhiều trường hợp xây dựng nhà ở tại khu vực nông thôn đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng nhưng khi xây dựng thì người dân chưa tuân thủ theo hạn mức đất ở được cấp.

3. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện tốt các quy định trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

- Tập trung ra quân xử lý, giải quyết dứt điểm các trường hợp vi phạm trên lĩnh vực quản lý trật tự xây dựng.

- Phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng.

- Xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định, thực hiện nghiêm minh, kiên quyết, kiên trì, không có vùng cấm, không được dung túng, bao che cho bất kỳ trường hợp nào.

- Thực hiện giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý từ sớm, từ xa, xử lý ngay khi phát hiện vi phạm; gắn trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Đề xuất, kiến nghị

Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đối với lực lượng công chức quản lý trật tự cấp cơ sở.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT&HT huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo về tình hình công tác quản lý trật tự xây dựng)

Tình hình quản lý trật tự xây dựng tháng 1+2/2024

(Từ ngày 09/01/2024 đến ngày 08/3/2024)

Nội dung	Đơn vị tính	Mã số	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
A	B	C	1	2
I. Tổng số giấy phép xây dựng được cấp	GPXD	01	19	24
Chia ra:				
1. Cấp cho nhà ở riêng lẻ	GPXD	02	19	24
2. Cấp cho các công trình/dự án	GPXD	03	-	-
II. Tổng số các công trình được kiểm tra, thanh tra về trật tự xây dựng	Công trình	04	19	24
1. Số công trình vi phạm trật tự xây dựng về lĩnh vực xây dựng	Công trình	05	-	-
- Nhà ở riêng lẻ	Công trình	06	-	-
- Công trình/dự án	Công trình	07	-	-
Trong đó:				
1.1. Không phép	Công trình	08	-	-
1.2. Sai phép	Công trình	09	-	-
1.3. Vi phạm khác: <i>Thi công xây dựng công trình không che chắn hoặc có che chắn nhưng để rơi vãi vật liệu xây dựng xuống các khu vực xung quanh hoặc để vật liệu xây dựng không đúng nơi quy định; không công khai giấy phép xây dựng tại địa điểm thi công xây dựng trong suốt quá trình thi công; không thực hiện thủ tục để điều chỉnh, gia hạn giấy phép xây dựng;</i>	Công trình	10	-	-
2. Số công trình vi phạm trật tự xây dựng về lĩnh vực đất đai (xây dựng trên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, đủ điều kiện lập thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nhưng chưa thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước hoặc chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và các công trình xây dựng trên đất lán, chiếm đất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đất chưa sử dụng...)	Công trình	11	-	-

3. Kết quả xử phạt				
3.1. Số lượng quyết định xử phạt	Quyết định	12	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.2. Số quyết định xử phạt đã được chấp hành	Quyết định	13	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.3. Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Quyết định	14	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.4. Tổng số tiền xử phạt	Triệu đồng	15	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.5. Tổng số tiền đã thực hiện nộp	Triệu đồng	16	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.6. Tổng số tiền chưa thực hiện	Triệu đồng	17	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.7. Số trường hợp buộc thực hiện KPHQ	Trường hợp	18	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			
3.8. Số trường hợp chưa thực hiện KPHQ	Trường hợp	19	-	-
a) Về lĩnh vực xây dựng	Quyết định			
b) Về lĩnh vực đất đai	Quyết định			